

BỘ CÔNG THƯƠNG**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **5 3 3 4** /BCT-TKNL
V/v công bố hiệu suất năng
lượng và dán nhãn năng lượng

Hà Nội, ngày **11** tháng **8** năm 2023

Kính gửi:

Thực hiện Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện; Căn cứ Thông tư số 36/2016/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ Công Thương về việc quy định dán nhãn năng lượng cho các phương tiện và thiết bị sử dụng năng lượng (Thông tư 36);

Bộ Công Thương đã tiếp nhận hồ sơ đăng ký dán nhãn năng lượng cho tổ chức, cá nhân với các thông tin như trong Phụ lục kèm theo. Mẫu nhãn và quy cách ghi thông tin trên nhãn theo hướng dẫn tại Phụ lục 2 Thông tư số 36. Trong quá trình tham gia Chương trình dán nhãn năng lượng, các tổ chức, cá nhân phải thực hiện đúng các quy định về công bố và dán nhãn năng lượng cho các phương tiện và thiết bị sử dụng năng lượng. Các doanh nghiệp chủ động dán nhãn năng lượng lên sản phẩm đăng ký không cần đợi xác nhận của Bộ Công Thương và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin công bố.

Các thông tin chi tiết, làm rõ đề nghị liên hệ: Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Bộ Công Thương, địa chỉ số 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội; ĐT: 024.22202358 email: nhannangluong@moit.gov.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TKNL (Dg).

TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG
VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



Phương Hoàng Kim

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm máy tính xách tay đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC GIA ADG (MCB 231094323)
(Ban hành kèm theo Công văn số: **5334** /BCT-TKNN ngày **11** tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

T T	Model	Loại CPU	Số lõi CPU	Tốc độ CPU (GHz)	Nguồn (IPS/ EPS)	Hệ điều hành	Đường chéo màn hình (inch)	Độ phân giải (Mega-pixel)	Dung lượng RAM (GB)	Loại ổ cứng	Trọng lượng sản phẩm (kg)	Card đồ họa	Bảng thông bộ nhớ đệm (GB/s)	Mức điện năng tiêu thụ (kWh/năm)	Hiệu suất năng lượng
1	Latitude 3440	Intel® Core™ i3-1315U	6	1,2 GHz	EPS	Windows 10 Pro	14,0	2,07 (1920 x 1080)	8	1 SSD 256GB	1,54	Intel® UHD Graphics	-	29,18	Trên MEPS
	Vostro 3420	Intel® Core™ i5-1235U	10	1,3 GHz	EPS	Windows 11 Home	14,0	2,07 (1920 x 1080)	8	1 SSD 512GB	1,49	Intel® UHD Graphics	-	32,75	Trên MEPS

Tên sản phẩm: Máy tính xách tay; **Nhãn hiệu:** Dell; **Xuất xứ:** Trung Quốc.

Đơn vị đăng ký công bố: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ QUỐC GIA ADG (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102023052 Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/09/2006, thay đổi lần thứ 32 ngày 10/06/2022)

Nhà máy sản xuất: Dell (China) Co. Ltd. (CCC2); Địa chỉ: 2388 & 2366 Jinshang Road Information Photo-Electronic Park Xiamen Torch Hi-Tech Zone Fujian, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11848:2017 Máy tính xách tay – Hiệu suất năng lượng. MEPS là hiệu suất năng lượng tối thiểu. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm máy tính đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Văn Phòng Đại Diện Lenovo (Singapore) Pte. Ltd. Tại Thành Phố Hà Nội (MCB 231004123)
(Ban hành kèm theo Công văn số: **5334** /BCT-TKNL ngày **11** tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Model	Loại CPU	Số lõi CPU	Tốc độ CPU (GHz)	Nguồn (IPS/ EPS)	Hệ điều hành	Đường chéo màn hình (inch)	Độ phân giải (Mega-pixel)	Dung lượng RAM (GB)	Loại ổ cứng	Trọng lượng sản phẩm (kg)	Card đồ họa	Bảng thông bộ nhớ đệm (GB/s)	Mức điện năng tiêu thụ (kWh/năm)	Hiệu suất năng lượng
1	IdeaPad 3 15IAU7	Intel® Core™ i7-1255U	10	1,7	EPS	Windows 11 Home	15,6	2,07	16	1 SSD 512GB	1.63	Card tích hợp: Intel® Iris® Xe Graphics	-	19,10	Trên MEPS

Tên sản phẩm: Máy tính xách tay; **Nhãn hiệu:** Lenovo; **Xuất xứ:** Trung Quốc

Đơn vị đăng ký công bố: VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN LENOVO (SINGAPORE) PTE. LTD. TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI, trụ sở tại: Phòng 709A, tầng 7, tòa nhà Oriental Tower, số 324 đường Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội (Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam số 01-00101-01 do Sở Công Thương Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29 tháng 8 năm 2003).

Nhà máy sản xuất: LCFC (Hefei) Electronics Technology Co., Ltd; địa chỉ: No. 3188-1 Yungu Road (Comprehensive Bonded Zone), Hefei Economic & Technological Development Area, Anhui, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11848:2017 Máy tính xách tay – Hiệu suất năng lượng. MEPS là hiệu suất năng lượng tối thiểu. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm máy tính đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng
của Văn Phòng Đại Diện Lenovo (Singapore) Pte. Ltd. Tại Thành Phố Hà Nội (MCB 231004123)
(Ban hành kèm theo Công văn số: **5334** /BCT-TKNL ngày **11** tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Model	Loại CPU	Số lõi CPU	Tốc độ CPU (GHz)	Nguồn (IPS/ EPS)	Hệ điều hành	Đường chéo màn hình (inch)	Độ phân giải (Mega-pixel)	Dung lượng RAM (GB)	Loại ổ cứng	Trọng lượng sản phẩm (kg)	Card đồ họa	Bảng thông bộ nhớ đệm (GB/s)	Mức điện năng tiêu thụ (kWh/năm)	Hiệu suất năng lượng
1	Ideapad Slim 3 15IAH8	Intel® Core™ i5-12450H	8	2,0	EPS	Windows 11 Home	15,6	2,07	16	1 SSD 512G B	1,62	Card tích hợp: Intel® UHD Graphics	-	30,28	Trên MEPS

Tên sản phẩm: Máy tính xách tay; **Nhãn hiệu:** Lenovo; **Xuất xứ:** Trung Quốc

Đơn vị đăng ký công bố: VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN LENOVO (SINGAPORE) PTE. LTD. TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI, trụ sở tại: Phòng 709A, tầng 7, tòa nhà Oriental Tower, số 324 đường Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội (Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam số 01-00101-01 do Sở Công Thương Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29 tháng 8 năm 2003).

Nhà máy sản xuất: LCFC (Hefei) Electronics Technology Co., Ltd; địa chỉ: No. 3188-1 Yungu Road (Comprehensive Bonded Zone), Hefei Economic & Technological Development Area, Anhui, China.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11848:2017 Máy tính xách tay – Hiệu suất năng lượng. MEPS là hiệu suất năng lượng tối thiểu. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm máy tính đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Văn Phòng Đại Diện Lenovo (Singapore) Pte. Ltd. Tại Thành Phố Hà Nội (MCB 231004123)
(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Model	Loại CPU	Số lõi CPU	Tốc độ CPU (GHz)	Nguồn (IPS/ EPS)	Hệ điều hành	Đường chéo màn hình (inch)	Độ phân giải (Mega-pixel)	Dung lượng RAM (GB)	Loại ổ cứng	Trọng lượng sản phẩm (kg)	Card đồ họa	Bảng thông bộ nhớ đệm (GB/s)	Mức điện năng tiêu thụ (kWh/năm)	Hiệu suất năng lượng
1	ThinkPad E14 Gen 5	Intel® Core™ i5-1340P	12	1,9	EPS	Windows 11 Home	14	2,30	16	1 SSD 512G B	3,4	Card tích hợp: Intel® Iris® Xe Graphics	-	25,81	Trên MEPS

Tên sản phẩm: Máy tính xách tay; **Nhãn hiệu:** Lenovo; **Xuất xứ:** Trung Quốc

Đơn vị đăng ký công bố: VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN LENOVO (SINGAPORE) PTE. LTD. TẠI THÀNH PHỐ HÀ NỘI, trụ sở tại: Phòng 709A, tầng 7, tòa nhà Oriental Tower, số 324 đường Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, Hà Nội (Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam số 01-00101-01 do Sở Công Thương Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 29 tháng 8 năm 2003).

Nhà máy sản xuất: LCFC (Hefei) Electronics Technology Co., Ltd; địa chỉ: No. 3188-1 Yungu Road (Comprehensive Bonded Zone), Hefei Economic & Technological Development Area, Anhui, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11848:2017 Máy tính xách tay – Hiệu suất năng lượng. MEPS là hiệu suất năng lượng tối thiểu. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

**Danh sách sản phẩm Nồi áp suất đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SMART-LINK VIỆT NAM (MCB 231115710)**

(Ban hành kèm theo Công văn số: **5334** /BCT-TKNL ngày **11** tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Dung tích danh định (L)	Tần số (Hz)	Hiệu suất năng lượng (%)	Cấp hiệu suất năng lượng
1	YLB-A50P1	BEAR	Trung Quốc	1000	5,0	50	79,46	2

Đơn vị đăng ký công bố: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SMART-LINK VIỆT NAM; Trụ sở tại: Tầng 12, Tòa nhà Viettel, Số 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0311843073 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Nhà máy sản xuất: BEAR ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD; Địa chỉ: NO. 5-2-1, FUANJIYUE INDUSTRIAL PARK, FUYU CUN, LELIU TOWN, SHUNDE DISTRICT, FOSHAN CITY, GUANGDONG PROVINCE, TRUNG QUỐC.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 8252:2015 Nồi cơm điện - Hiệu suất năng lượng. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

**Danh sách sản phẩm nồi cơm điện đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của
CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SMART-LINK VIỆT NAM (MCB 231115610)**

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5534 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Dung tích danh định (L)	Tần số (Hz)	Hiệu suất năng lượng (%)	Cấp hiệu suất năng lượng
1	DFB-C16K1	BEAR	Trung Quốc	500	1,6	50	73,41	1

Đơn vị đăng ký công bố: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ SMART-LINK VIỆT NAM; Trụ sở tại: Tầng 12, Tòa nhà Viettel, Số 285 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0311843073 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Nhà máy sản xuất: BEAR ELECTRIC APPLIANCE CO., LTD; Địa chỉ: NO. 5-2-1, FUANJIYUE INDUSTRIAL PARK, FUYU CUN, LELIU TOWN, SHUNDE DISTRICT, FOSHAN CITY, GUANGDONG PROVINCE, TRUNG QUỐC.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 8252:2015 Nồi cơm điện - Hiệu suất năng lượng. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm động cơ điện đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của
CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ NGUYÊN LIỆU GỐM SỨ DOHACEMEX (MCB 231116211)
(Ban hành kèm theo Công văn số: **5334** /BCT-TKNL ngày **11** tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất (kW)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)	Số cực	Tốc độ (r.p.m)	Hiệu suất năng lượng
1	YE3-100L1-4	LILANG MOTOR	Trung Quốc	2,2	380	50	4	1400	80,3%

Đơn vị đăng ký công bố: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VÀ NGUYÊN LIỆU GỐM SỨ DOHACEMEX; Trụ sở tại: Tầng 6, tòa nhà Luxury Park Views, đường Trương Công Giai - Phường Yên Hòa – Quận Cầu Giấy – Thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0102324490 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Nhà máy sản xuất: Foshan Nanhai Lilang Motor Factory, Địa chỉ: Shop 3, Pingbei Industrial Zone, Xinsheng Road, Pingzhou, Guicheng Street, Nanhai District, Foshan City, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn công bố: TCVN 7540-1:2013 Động cơ điện không đồng bộ ba pha roto lồng sóc- Phần 1: Hiệu suất năng lượng. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

**Danh sách sản phẩm quạt điện đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của
Công ty Cổ phần Forseti Việt Nam (MCB 062311119)**

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Đường kính cánh (mm)	Lưu lượng gió (m ³ /min)	Chỉ số hiệu suất năng lượng	Cấp hiệu suất năng lượng
1	GY-L16-2	IROKA	Trung Quốc	25	350	45.19	3.81	5

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty Cổ phần Forseti Việt Nam, trụ sở tại: Số 153 phố Quan Nhân, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0108578808 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 18 tháng 01 năm 2019 và đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 21 tháng 08 năm 2020.

Nhà máy sản xuất: Guangdong Guangyun Lighting Co., Limited; địa chỉ: F3/F2, No. 2 Building, Lanjing Street, Hongkai Road, Wusha Industrious Zone, Henglan, Zhongshan, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7826:2015 Quạt điện - Hiệu suất năng lượng.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm đèn chiếu sáng LED đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Signify Việt Nam (MCB 262311122)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334/BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

STT	Mã sản phẩm	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định	Điện áp	Tần số	Quang thông danh định	Nhiệt độ màu danh định	Chỉ số thể hiện màu danh định	Hiệu suất năng lượng	Tuổi thọ công bố	Thời gian bảo hành	Điện năng sau 1000 h	Cấp hiệu suất năng lượng
	(Model)			(W)	(V)	(Hz)	(Lm)	(K)	(CRI)	(Lm/W)	(h)	(Năm)	(kWh)	
1	ECOLINK HB MV ND 2.3Klm 25W 865 E27	ECOLINK	Trung Quốc	25	220-240	50/60	2300	6500	80	111.37	15000	2	22.88	Trên HEPS
2	ECOLINK HB MV ND 3.3Klm 35W 865 E27	ECOLINK	Trung Quốc	35	220-240	50/60	3300	6500	80	107.97	15000	2	32.10	Trên HEPS
3	ECOLINK HB MV ND 4.3Klm 45W 865 E27	ECOLINK	Trung Quốc	45	220-240	50/60	4300	6500	80	113.50	15000	2	39.65	Trên HEPS
4	TForce ESS LED HB MV 2.5Klm 25W 865E27	PHILIPS	Trung Quốc	25	220-240	50/60	2500	6500	80	116.31	15000	2	23.06	Trên HEPS
5	TForce ESS LED HB MV 3.5Klm 35W 865E27	PHILIPS	Trung Quốc	35	220-240	50/60	3500	6500	80	113.71	15000	2	31.58	Trên HEPS
6	TForce ESS LED HB MV 4.5Klm 45W 865 E27	PHILIPS	Trung Quốc	45	220-240	50/60	4500	6500	80	118.64	15000	2	39.49	Trên HEPS
7	LEDLuster 6W P45 6500K E27 ND FR AU 2CT	PHILIPS	Trung Quốc	6	220-240	50/60	620	6500	80	112.55	15000	2	5.81	Trên HEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Signify Việt Nam, trụ sở tại: Phòng 1A, Tầng 8, Tòa nhà A&B, số 76A đường Lê Lai, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3600523744 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 02 năm 2015 và đăng ký thay đổi lần 8 ngày 14 tháng 03 năm 2022.

Nhà máy sản xuất: Sản phẩm (1 - 6) tại Zhejiang Hengdian Tospo Imp. & Exp. Co., Ltd, địa chỉ: No.12 Ting Chao Road Jianshan New District Haining City, Zhejiang, Trung Quốc; sản phẩm (7) tại Jiangxi Klite Lighting Co., Ltd, địa chỉ: Chiwu Park, Zhizhao Town, Economic Development Area, Ruichang City, Jiangxi Province, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11844:2017 Đèn LED - Hiệu suất năng lượng. HEPS là hiệu suất năng lượng cao.

PHỤ LỤC

Danh sách các sản phẩm động cơ điện đăng ký công bố dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Fuji Electric Việt Nam (MCB2301097211)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Stt	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (kW)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)	Số cực	Tốc độ (r.p.m)	Hiệu suất năng lượng (%)	Mức HSNL
1.	MVK8165A	FUJI	Nhật Bản	7.5	380	50	06	850	88.6	> MEPS

Đơn vị đăng ký dán nhãn năng lượng: Công ty TNHH Fuji Electric Việt Nam

Trụ sở tại: Tầng 3, Handico tower, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giấy chứng nhận đầu tư số: 5418146455 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội cấp, chứng nhận lần đầu ngày 27 tháng 03 năm 2013, thay đổi lần thứ 4 ngày 10 tháng 02 năm 2023

Địa chỉ Nhà máy sản xuất: Fuji Electric Co., Ltd. Địa chỉ: Gate City Ohsaki, East Tower, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032, Japan

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 7540-1 : 2013 - Động cơ điện không đồng bộ ba pha roto lồng sóc – Phần 1: Hiệu suất năng lượng; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm đèn LED có balast lắp liền đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Kumho Electric Vina (MCB 231107221)

(Ban hành kèm theo Công văn số 5334 /BCT-TKNL ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Mã đui đèn	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất định (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)	Quang thông ban đầu (Lm)	Nhiệt độ màu (K)	Tuổi thọ (h)	Chỉ số thể hiện màu (CRI)	Hiệu suất năng lượng (lm/W)	Mức hiệu suất năng lượng
1	FLDC/T8/12IK57	G13	Kumho	Trung Quốc	12,5	220	50-60	2239,44	5300	30000	80	172,24	Trên HEPS
2	FL4022-DO/M28-S	G13	Kumho	Trung Quốc	22	220	50-60	2843,74	6500	30000	80	132,97	Trên HEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Kumho Electric Vina, trụ sở tại: Lô B-1, Khu công nghiệp Đại Đăng, Phường Phú Tân, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3701880189 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp, đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 05 năm 2011, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 31 tháng 08 năm 2022;

Nhà máy sản xuất: Kumho Lighting (Changshu) Co.,Ltd; địa chỉ: Floor 2, Building 2, No.3 Jinmen Road, Changshu High Tech Industrial Development Zone, Jiangsu Province, China;

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11844:2017 Đèn LED – Hiệu suất năng lượng; HEPS là mức hiệu suất năng lượng cao; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm động cơ điện công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Điện máy KTZ Việt Nam (MCB 231107111)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất (kW)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)	Số cực	Tốc độ (r.p.m)	Hiệu suất năng lượng	Mức hiệu suất năng lượng
1	CT-B020003FMB3	ATT	Việt Nam	3	380	50	4	1420	85,3	Trên MEPS
2	CT-B040003FMB3	ATT	Việt Nam	3	380	50	2	2880	85,8	Trên MEPS
3	CT-B020004FMB3	ATT	Việt Nam	4	380	50	2	2880	84,3	Trên MEPS
4	CT-B025F50FMB3	ATT	Việt Nam	5,5	380	50	2	2900	84,7	Trên MEPS
5	CT-B047F50FMB3	ATT	Việt Nam	7,5	380	50	4	1440	90,1	Trên MEPS
6	CT-B020011FMB3	ATT	Việt Nam	11	380	50	4	1460	91,2	Trên MEPS
7	CT-B040011FMB3	ATT	Việt Nam	11	380	50	2	2930	88,0	Trên MEPS
8	CT-B040015FMB3	ATT	Việt Nam	15	380	50	4	1460	90,6	Trên MEPS
9	CT-B0218F5FMB3	ATT	Việt Nam	18,5	380	50	6	970	90,4	Trên MEPS
10	CT-B0418F5FMB3	ATT	Việt Nam	18,5	380	50	4	1470	92,9	Trên HEPS
11	CT-B0618F5FMB3	ATT	Việt Nam	18,5	380	50	2	2930	89,3	Trên MEPS
12	CT-B020022FMB3	ATT	Việt Nam	22	380	50	4	1470	93,2	Trên HEPS
13	CT-B040022FMB3	ATT	Việt Nam	22	380	50	2	2940	90,8	Trên MEPS
14	CT-B020030FMB3	ATT	Việt Nam	30	380	50	6	980	90,7	Trên MEPS
15	CT-B040030FMB3	ATT	Việt Nam	30	380	50	4	1470	93,0	Trên MEPS
16	CT-B060030FMB3	ATT	Việt Nam	30	380	50	2	2950	90,7	Trên MEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Điện máy KTZ Việt Nam, trụ sở tại: Lô A19.1, đường D4, KCN Thành Thành Công, phường An Hoà, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3900888471 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp, đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 4 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 29 tháng 04 năm 2020;

Nhà máy sản xuất: Công ty TNHH Điện máy KTZ Việt Nam; Địa chỉ: Lô A19.1, đường D4, KCN Thành Thành Công, phường An Hoà, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, Việt Nam;

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7540-1:2013 Động cơ điện không đồng bộ ba pha roto lồng sóc – Phần 1: Hiệu suất năng lượng; MEPS là mức hiệu suất năng lượng tối thiểu; HEPS là mức hiệu suất năng lượng mức cao; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm quạt điện công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Carrie (MCB 231107006)

(Ban hành kèm theo Công văn số 5384 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất (W)	Đường kính cánh (mm)	Lưu lượng gió (m ³ /min)	Chỉ số hiệu suất năng lượng (R)	Cấp hiệu suất năng lượng
1	1330A-66	HOMESICK	Trung Quốc	40	1676	326,05	1,99	5
2	516	HOMESICK	Trung Quốc	70	1350	226,97	1,02	1
3	177A	HOMESICK	Trung Quốc	90	1550	302,04	1,08	1
4	001A	HOMESICK	Trung Quốc	70	1350	223,2	1,02	1
5	8106	HOMESICK	Trung Quốc	45	1370	344,96	2,71	5
6	132	HOMESICK	Trung Quốc	40	1520	296,6	1,88	5

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Thương mại Xuất nhập khẩu Carrie; Trụ sở tại: Số 114 Nam Đường, tổ 20, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0108935545 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 10 năm 2019 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 04 tháng 5 năm 2021;

Nhà máy sản xuất: Sản phẩm (1-4) tại Zhongshan Qianjing Lighting Appliance Co., Ltd; địa chỉ: No.2, Liqun Road, Maohui Industrial Zone, Henglan Town, Zhongshan City, Guangdong Province, China; Sản phẩm (5) tại Zhongshan Shangyu Lighting Co., Ltd; địa chỉ: No. 17 North Road, Yongxing Industrial Zone, Henglan Town, Zhongshan City, in Xingyu Dabang Park, China; Sản phẩm (6) tại Zhongshan Huazhen Lighting Co., Ltd; Địa chỉ: 2nd Floor, Building B, No. 9, Yongyi 1st Road, Yongxing Industrial Zone, Henglan Town, Zhongshan City, China;

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7826:2015 Quạt điện - Hiệu suất năng lượng; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm tủ lạnh công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Hafele Việt Nam (MCB 231106907)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Dung tích danh định (L)	Dung tích thực đo (L)	Điện năng tiêu thụ 1 năm (kWh)	Chỉ số hiệu suất năng lượng	Cấp hiệu suất năng lượng
1	568.30.310	HAFELE	Trung Quốc	46	44,0	213,28	1,87	5

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Hafele Việt Nam, trụ sở tại: Số 9 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0305067898 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 30 tháng 9 năm 2010 và đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 23 tháng 2 năm 2021;

Nhà máy sản xuất: Anhui Bisun Electric Co., Ltd; Địa chỉ: No .37 Chuangye Avenue, Xinqiao International Industrial Park, Shouxian Huainan, Anhui, China;

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7828: 2016 Tủ mát, tủ lạnh, tủ đông – Hiệu suất năng lượng; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm đèn LED có balast lắp liền đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Megaman Việt Nam (MCB 231120321)

(Ban hành kèm theo Công văn số 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Mã đui đèn	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Điện áp (V)	Tần số (Hz)	Quang thông ban đầu (Lm)	Nhiệt độ màu (K)	Tuổi thọ (h)	Chỉ số thể hiện màu (CRI)	Hiệu suất năng lượng (lm/W)	Mức hiệu suất năng lượng
1	YTA60X1 7W	E27	Megaman	Trung Quốc	7	170-240	50/60	809,38	4000	25000	80	116,12	Trên HEPS
2	YTA60X1 9W	E27	Megaman	Trung Quốc	9	170-240	50/60	975,97	4000	25000	80	114,46	Trên HEPS
3	YTT120X1 40W	E27	Megaman	Trung Quốc	40	170-240	50/60	4404,50	4000	25000	80	116,17	Trên HEPS
4	YTT100X1 30W	E27	Megaman	Trung Quốc	30	170-240	50/60	3125,88	4000	25000	80	118,12	Trên HEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Megaman Việt Nam, trụ sở tại: 178 Tuệ Tĩnh, phường 12, quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0309673681 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 12 năm 2009, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 24 tháng 6 năm 2021;

Nhà máy sản xuất: Yingtian Yankon Lighting Co.,Ltd; địa chỉ: Yujiang Industrial Zone, Yujiang County, Jiangxi, Province, China;

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11844:2017 Đèn LED – Hiệu suất năng lượng; HEPS là mức hiệu suất năng lượng cao; Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm quạt điện đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Phân phối Synnex FPT (MCB 231112006)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Đường kính cánh (mm)	Lưu lượng gió (m ³ /min)	Chỉ số hiệu suất năng lượng	Cấp hiệu suất năng lượng
1	JLLDS01XY	MI	Trung Quốc	38	300	50.68	1.61	5

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Phân phối Synnex FPT, trụ sở tại: Tòa nhà FPT Cầu Giấy, số 17 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104264818 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 12 năm 2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 24 ngày 25 tháng 02 năm 2022.

Nhà máy sản xuất: Zhejiang Xingyue Electric Equipment Co., Ltd; địa chỉ: No.133, Bixing Road, Xinbi Street, Jinyun County, Lishui City, Zhejiang Province, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 7826:2015 Quạt điện - Hiệu suất năng lượng. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách sản phẩm đèn chiếu sáng LED đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty TNHH Delnnets Vietnam - Chi nhánh Hà Nội (MCB 231111821)

(Ban hành kèm theo Công văn số: 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

STT	Mã sản phẩm	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định	Điện áp	Tần số	Quang thông danh định	Nhiệt độ màu danh định	Chỉ số thể hiện màu danh định	Hiệu suất năng lượng	Tuổi thọ công bố	Thời gian bảo hành	Điện năng sau 1000 h	Cấp hiệu suất năng lượng
	(Model)			(W)	(V)	(Hz)	(Lm)	(K)	(CRI)	(Lm/W)	(h)	(Năm)	(kWh)	
1	T8VN14-180PV	E LEAD	Trung Quốc	14	100-240	50/60	2520	6500	80	179.29	50000	5	13.41	Trên HEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty TNHH Delnnets Vietnam - Chi nhánh Hà Nội, trụ sở tại: Phòng 103, Tầng 01, tòa nhà DMC - 535 Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0314638153-001 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 26 tháng 08 năm 2020.

Nhà máy sản xuất: Xiamen Pvtech Corporation Limited; địa chỉ: No. 206, Nei'an Middle Rd, Torch High-Tech Zone (Xiang An) Industrial Zone, Xiamen City, Fujian, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 11844:2017 Đèn LED - Hiệu suất năng lượng. HEPS là hiệu suất năng lượng cao. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách các sản phẩm tủ giữ lạnh thương mại đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty Cổ phần Thương mại và Hợp tác Quốc tế Đại La (MCB 231118616)

(Ban hành kèm theo Công văn số 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất đanh định (W)	Dung tích (L)	Hiệu suất năng lượng (TEC/TDA)	Cấp hiệu suất năng lượng
1	AS 880K	DENVER	Trung Quốc	302	445	3.36	Trên HEPS

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty Cổ phần Thương mại và Hợp tác quốc tế Đại La, trụ sở tại: Số 5, ngõ 111, phố Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0105321402 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 05 năm 2011 và đăng ký thay đổi lần 3 ngày 26 tháng 09 năm 2019.

Nhà máy sản xuất: Qingdao Santa International Co., Ltd; địa chỉ: Room 2005, No. 352 Weihai Road, Shibei District, Qingdao, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 10289:2014 Tủ giữ lạnh thương mại - hiệu suất năng lượng; HEPS là hiệu suất năng lượng cao. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.

PHỤ LỤC

Danh sách các sản phẩm máy giặt đăng ký công bố hiệu suất năng lượng và dán nhãn năng lượng của Công ty Cổ phần Casper SE (MCB 23880309)

(Ban hành kèm theo Công văn số 5334 /BCT-TKNL ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Bộ Công Thương)

TT	Mã sản phẩm (Model)	Nhãn hiệu	Xuất xứ	Công suất danh định (W)	Hiệu suất năng lượng (Wh/ kg)	Tải danh định (Kg)	Cấp hiệu suất năng lượng
1	WT-8NG2	Casper	Trung Quốc	495	10.96	8.0	5

Đơn vị đăng ký công bố: Công ty Cổ phần Casper SE, trụ sở tại: Số 40, ngã tư Sơn Đồng, xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106364977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 11 năm 2013 và đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 28 tháng 04 năm 2021.

Nhà máy sản xuất: Changhong Meiling Co., Ltd; địa chỉ: No. 2163, Lianhua Road, Economic-Technological Development Zone, Hefei, Anhui Province, Trung Quốc.

Tiêu chuẩn áp dụng: TCVN 8526:2013 Máy giặt gia dụng – Hiệu suất năng lượng và Phương pháp xác định hiệu suất năng lượng. Đơn vị đăng ký công bố phải thực hiện công bố lại khi tiêu chuẩn quốc gia thay đổi.